TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BÌNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 79/2021/QĐST-HNGĐ	*Thanh Bình, ngày 26 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 123/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Phúc Q, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khóm B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Phan Thị C, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Phúc Q và chị Phan Thị C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Phúc Q và chị Phan Thị C thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Thị Hạnh N, sinh ngày 27/8/2009 và Nguyễn Hoàng K, sinh ngày 07/8/2014. Hiện nay, cháu Hạnh N đang sống chung với chị C và cháu Hoàng K đang sống chung với anh Q. Sau khi ly hôn, anh Q và chị C thống nhất, anh Q được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hoàng K, sinh ngày 07/8/2014, chị C không phải cấp dưỡng nuôi con chung Hoàng K do anh Q không yêu cầu cấp dưỡng; chị C được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thị Hạnh N, sinh ngày 27/8/2009, anh Q không phải

cấp dưỡng nuôi con chung Hạnh N do chị C không yêu cầu cấp dưỡng

Anh Q và chị C được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh Q và chị C xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Phúc Q tự nguyện chịu là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: BI/2019/0014470 ngày 14/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, anh Q được nhận lại số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Phan Thị C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND thị trấn B, huyện B, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Xuân Nữ